

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ GIA ĐÌNH
(Số tuần: 4 Từ ngày 28 tháng 10 đến ngày 22 tháng 11 năm 2024)

Mục tiêu giáo dục		Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh bổ sung
TT	Mục tiêu			
1. Lĩnh vực phát triển thể chất				
1	- Trẻ có khả năng thực hiện đủ các động tác trong bài tập thể dục theo hướng dẫn.	- Hô hấp: Hít vào thở ra - Tay: + Đưa 2 tay lên cao, ra trước, sang hai bên. + Co và duỗi tay, bắt chéo 2 tay trước ngực. - Lưng, bụng, lườn: + Cúi về phía trước. + Quay người sang trái, sang phải. + Nghiêng người sang trái, sang phải. - Chân: + Bước lên phía trước, bước sang ngang; ngồi xổm; đứng lên; bật tại chỗ. + Co duỗi chân.	- Hô hấp: Gà gáy sáng -Tay: + Đưa tay ra phía trước, sang 2 bên + Co duỗi tay bắt chéo 2 tay trước ngực - Bụng: + Cúi về phía trước + Quay người sang trái, sang phải. + Nghiêng người sang trái, sang phải - Chân: + Ngồi xổm, đứng lên + Bật tại chỗ + Co duỗi chân	
2	- Trẻ có khả năng giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động: + Bật về phía trước	- Bật về phía trước	* Hoạt động học - TD: Bật về phía trước * Hoạt động chơi: - TCVD: Lăn bóng vào nhà	
3	- Trẻ có khả năng kiểm soát được vận động: + Chạy liên tục 15m theo hướng thẳng.	+ Chạy liên tục 15m theo hướng thẳng.	* Hoạt động học - TD: + Chạy liên tục 15m theo hướng thẳng. * Hoạt động chơi: - TCVD: Chèo thuyền - TCM: Cướp cờ	
4	- Trẻ có khả năng phối hợp tay- mắt trong vận động: + Trẻ có khả năng đập bắt bóng với cô:	- Đập bắt bóng với cô	* Hoạt động học - TD: Đập bắt bóng với cô * Hoạt động chơi: - TCVD: Ô tô và chim sẻ	
5	- Trẻ có khả năng	- Bò chui qua cổng	* Hoạt động học:	

	thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp: - Bò chui qua cổng		- TD: Bò chui qua cổng * Hoạt động chơi: - TCVD: Nhảy rùa	
6	- Trẻ có khả năng thực hiện được các vận động: + Xoay tròn cổ tay. + Gập, đan ngón tay vào nhau.	- Xếp chồng, lắp ráp các hình khối khác nhau - Xé dán giấy - Sử dụng kéo, bút - Tô vẽ nguệch ngoạc	* Hoạt động chơi: - HDG: Xây dựng: Ngôi nhà, vườn hoa,...	
7	- Trẻ có khả năng phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay trong một số hoạt động: + Vẽ được hình tròn theo mẫu. + Cắt thẳng được một đoạn 10 cm. + Xếp chồng 8 - 10 khối không đổ. + Tự cài, cởi cúc.		* Hoạt động học: - Tạo hình + Cắt dán đồ dùng trong gia đình + Tô màu bức tranh các thành viên trong gia đình * Hoạt động chơi: - HDG: Học tập xé dán ngôi nhà - Chơi ngoài trời:	
b. Dinh dưỡng sức khỏe				
8	- Trẻ nói đúng tên một số thực phẩm quen thuộc khi nhìn vật thật hoặc tranh ảnh (thịt, cá, trứng, sữa, rau...).	- Nhận một số thực phẩm và món ăn quen thuộc của địa phương, mang đặc trưng của địa phương.	* Hoạt động ăn: + Trò chuyện về về một số món ăn trong ngày trong gia đình, món ăn truyền thống của địa phương + Trò chuyện về chất dinh dưỡng có trong thực phẩm và ích lợi của ăn uống đủ lượng và đủ chất.	
9	- Trẻ biết tên một số món ăn hằng ngày: Trứng rán, cá kho, canh rau...	- Nhận biết các bữa ăn, các món ăn trong ngày: Thịt xào đậu, trứng xào thịt, dò xào rau củ quả, canh rau cải..., một số món ăn của địa phương: Cá nướng, thịt nướng, rau nộm, măng đắng... và ích lợi của ăn uống đủ lượng và đủ chất.		

13	- Trẻ có một số hành vi tốt trong ăn uống khi được nhắc nhở: + Uống nước đã đun sôi...	- Tập luyện một số thói quen tốt về giữ gìn sức khỏe	* Hoạt động ăn ngủ vệ sinh: - Giờ ăn: Rèn trẻ xếp hàng rửa tay trước khi ăn + Giáo dục trẻ: Ăn chín uống sôi, không ăn quả xanh, không uống nước lã. Rửa tay bằng xà phòng trước khi ăn, sau khi đi vệ sinh, * Hoạt động chơi: - Chơi hoạt động theo ý thích: Xem video rèn kỹ năng vệ sinh cá nhân	
15	- Trẻ nhận ra và tránh một số vật dụng nguy hiểm (bàn là, bếp đang đun, phích nước nóng...) khi được nhắc nhở.	Trẻ nhận biết và không chơi những vật dụng nguy hiểm đến tính mạng (dao, kéo, bếp đang đun, phích nước nóng)	* Hoạt động chơi: - Chơi ngoài trời: - Đón trả trẻ: Trò chuyện với trẻ về Lợi ích của việc giữ gìn vệ sinh thân thể, vệ sinh môi trường đối với sức khỏe con người + Giáo dục trẻ Bảo vệ sức khỏe, an toàn khi có thời tiết thay đổi hay hiện tượng thời tiết bất thường.	
2. Phát triển nhận thức				
a. Khám phá khoa học				
21	- Trẻ biết thu thập thông tin về đối tượng bằng nhiều cách khác nhau có sự gợi mở của cô giáo như xem sách, tranh ảnh và trò chuyện về đối tượng.	- Làm một số thí nghiệm đơn giản	* Hoạt động chơi: - Chơi ngoài trời: - Trò chơi trải trứng chìm, trứng nổi, sự kỳ diệu của nước	
24	- Trẻ biết mô tả những dấu hiệu nổi bật của đối tượng được quan sát với sự gợi mở của cô giáo.	- Đặc điểm nổi bật công dụng cách sử dụng đồ dùng trong gia đình - Tên đặc điểm công dụng của một số đồ dùng trong gia đình	* Hoạt động học: - KPKH: Một số đồ dùng trong gia đình * Hoạt động chơi: - TC: Phân loại đồ dùng theo công dụng và chất liệu - TCM: Gia đình ngăn nắp	

25	- Trẻ biết thể hiện một số điều quan sát được qua các hoạt động chơi, âm nhạc, tạo hình...	- Biết thể hiện một số điều quan sát được qua các hoạt động chơi, âm nhạc, tạo hình	* Hoạt động chơi: - HDG: Trẻ chơi ở các góc, âm nhạc, tạo hình...	
b. Làm quen biểu tượng sơ đẳng về toán				
26	- Trẻ biết quan tâm đến số lượng và đếm như hay hỏi về số lượng, đếm vệt, biết sử dụng ngón tay để biểu thị số lượng.	- Đếm trên đối tượng trong phạm vi 2 và đếm theo khả năng. - Xếp tương ứng 1-1, ghép đôi.	* Hoạt động học: - Toán: + Đếm đến 2 nhận biết nhóm có 2 đối tượng * Hoạt động chơi: TC: Tìm nhà	
27	- Trẻ biết đếm trên các đối tượng giống nhau và đếm đến 5			
28	- Trẻ biết so sánh số lượng hai nhóm đối tượng trong phạm vi 2 bằng các cách khác nhau và nói được các từ: bằng nhau, nhiều hơn, ít hơn.			
33	- Trẻ biết nhận dạng và gọi tên các hình: tròn, vuông, tam giác, chữ nhật. Ứng dụng các biểu tượng toán trong tình huống gần gũi với trẻ	- Nhận biết gọi tên các hình: hình vuông, hình tam giác, hình tròn, hình chữ nhật và nhận dạng các hình trong thực tế - Sử dụng các hình học để lắp ghép	* Hoạt động học: - Toán: Nhận biết hình vuông – hình chữ nhật * Hoạt động chơi: - HDG: Cắt dán ngôi nhà	
c. Khám phá xã hội				
36	- Trẻ nói được tên của bố mẹ và các thành viên trong gia đình.	- Tên của bố mẹ, các thành viên trong gia đình. Địa chỉ gia đình	* Hoạt động học: - KPXH: Trò chuyện về gia đình của bé * Hoạt động chơi - TCM: Về đúng nhà mình - Giờ đón trả trẻ: Trò chuyện với trẻ về gia đình, nhà ở bản, xã nào	
37	- Trẻ nói được địa chỉ của gia đình khi được hỏi, trò chuyện, xem ảnh về gia đình			
3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ				

* Nghe hiểu lời nói				
42	- Trẻ thực hiện được 2-3 yêu cầu đơn giản. Ví dụ: “Cháu hãy lấy quả bóng, ném vào rổ”	- Hiểu và làm theo được chỉ dẫn có 2-3 hành động	* Hoạt động học: - Trẻ biết thực hiện theo yêu cầu của cô * Hoạt động chơi: - Trẻ biết lấy và cất đồ chơi theo yêu cầu của cô	
44	- Trẻ biết lắng nghe và trả lời được một số câu hỏi câu hỏi đơn giản của người đối thoại.	- Nghe hiểu nội dung câu đơn, câu mở rộng (TCTV: dạy trẻ từ mới, câu mới) - Nghe hiểu một số nội dung truyện kể, truyện đọc về chủ đề gia đình - Nghe các bài hát quen thuộc, bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè về chủ đề gia đình	* Hoạt động học: - TCTV: Ông, bà, quạt trần, nồi cơm điện, tủ lạnh,... - Văn học: + Truyện: Nhỏ củ cải + Thơ: Lấy tăm cho bà (TCTV: Hương tỏa) + Thơ: Chiếc quạt nan (TCTV: xinh xinh) + Thơ: Bàn tay cô giáo + Đồng dao: Kéo cưa lừa xẻ + Ca dao: Công cha như núi thái sơn * Hoạt động chơi - Trò chơi mới: Kéo cưa lừa xẻ	
* Sử dụng lời nói trong cuộc sống hàng ngày				
45	- Trẻ nói rõ các tiếng	- Nói được các tiếng của tiếng Việt (TCTV: Trẻ nói được các từ, mẫu câu mới)	* Hoạt động học: - Dạy TCTV: Từ mới: Ông, bà, quạt trần, nồi cơm điện, tủ lạnh,...	
47	- Trẻ biết sử dụng được câu đơn, câu ghép	- Bày tỏ tình cảm, nhu cầu và hiểu biết của bản thân bằng các câu đơn, câu mở rộng.	Câu mới: Ông đang ngồi đan rổ, bà đang làm vườn, quạt trần là đồ dùng trong gia đình, nồi cơm điện dùng để nấu cơm, tủ lạnh dùng để đựng thức ăn ,... * Hoạt động chơi: - HĐG: trẻ nói được từ: Thái, nấu, Bếp ga, phích nước - Giờ đón trả trẻ: Chào ông, chào bà	
48	- Trẻ biết kể lại		* Hoạt động chơi:	

	được những sự việc đơn giản đã diễn ra của bản thân trong đời sống sinh hoạt hằng ngày: cả gia đình đi chơi ,...	- Kể lại sự việc đã diễn ra đơn giản hằng ngày trong đời sống sinh hoạt của trẻ	- Giờ đón trả trẻ: Cô cùng trẻ trò chuyện các hoạt động diễn ra hằng ngày của trẻ cho trẻ kể lại những việc trẻ đã làm được	
49	- Trẻ biết đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao...	- Đọc thơ, ca dao đồng dao, tục ngữ, hò vè	- Văn học: + Truyện: Nhỏ củ cải + Thơ: Lầy tằm cho bà (TCTV: Hương tỏa) + Thơ: Chiếc quạt nan (TCTV: xinh xinh) + Thơ: Bàn tay cô giáo + Đồng dao: Kéo cưa lừa xẻ + Ca dao: Công cha như núi thái sơn	
50	- Trẻ biết kể lại truyện đơn giản đã được nghe với sự giúp đỡ của người lớn.	- Kể lại một vài tình tiết của truyện đã được nghe	* Hoạt động học: - Nghe kể chuyện Nhỏ củ cải * Hoạt động chơi: - Trả trẻ: Xem video chuyện kể	
4. Giáo dục phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội				
60	- Trẻ cố gắng thực hiện công việc đơn giản được giao (chia giấy vẽ, xếp đồ chơi,...).	- Trẻ cố gắng thực hiện công việc đơn giản được giao (chia giấy vẽ, xếp đồ chơi,...).	* Hoạt động học: - Trẻ biết giúp cô cô giáo lấy đồ dùng, đồ chơi cho các bạn	
66	- Trẻ thực hiện được một số công việc, quy định ở lớp và gia đình: sau khi chơi xếp cất đồ chơi, không tranh giành đồ chơi, vâng lời bố mẹ.	- Thực hiện công việc được giao ở lớp và gia đình(kê bàn, để đồ dùng đồ chơi đúng chỗ...) - Yêu mến những người thân trong gia đình (bố, mẹ, anh, chị, em ruột)	* Hoạt động chơi: - Giờ đón trả trẻ: Trò chuyện về một số quy định của lớp, gia đình. - Xem video: Dạy bé sắp xếp đồ dùng ngăn nắp - Hoạt động góc: Thực hành: Cất đồ dùng đồ chơi đúng nơi quy định. + Giáo dục trẻ học tập và làm theo tấm gương Bác Hồ: biết yêu quý giúp đỡ những người thân trong gia đình * Hoạt động ăn, ngủ, vệ	

			sinh - Giờ ăn: Trẻ thực hành kê bàn ghế - Giờ ngủ: Trẻ thực hành kê giường, trải chiếu, trải gối	
68	- Trẻ biết chú ý nghe khi cô, bạn nói.	- Chờ đến lượt khi tham gia các hoạt động trong ngày. - Chơi hòa thuận với bạn (Không xô đẩy, đánh cãi nhau,...)	* Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh - Giờ vệ sinh: Xếp hàng chờ đến lượt rửa tay	
69	- Trẻ biết cùng chơi với các bạn trong các trò chơi theo nhóm nhỏ (Không xô đẩy, đánh cãi nhau)		* Hoạt động chơi: - Giáo dục trẻ chơi đoàn kết không xô đẩy, đánh cãi nhau,...	
71	- Trẻ biết bỏ rác đúng nơi quy định.	- Giữ gìn bảo vệ môi trường(bỏ rác đúng nơi quy định, phân loại rác thải để được tái chế sử dụng) - Phân biệt hành vi “đúng”-“sai”, “tốt” - “xấu”.	* HĐ lao động: - Giáo dục trẻ không vứt rác bừa bãi. Biết bỏ rác đúng nơi quy định * Chơi hoạt động theo ý thích: Xem video bỏ rác đúng nơi quy định + Thực hành: Nhặt rác, lá cây bỏ vào thùng rác.	

5. Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ

75	- Trẻ biết hát tự nhiên, hát được theo giai điệu bài hát quen thuộc.	- Hát đúng giai điệu, lời ca bài hát - Nghe và nhận biết các thể loại âm nhạc khác nhau về chủ đề gia đình - Nghe và nhận ra sắc thái (vui, buồn, tình cảm tha thiết) của các bài hát, bản nhạc: Cháu yêu bà, chiếc khăn tay, đi học về - Hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát: Tổ ấm gia đình, ru con, khúc hát ru của người mẹ trẻ, cô giáo	* Hoạt động học: - Hát: Cháu yêu bà, chiếc khăn tay, đi học về - Hát dân ca: Lý cây bông, gà gáy le te - Biểu diễn văn nghệ - Nghe và nhận ra sắc thái của các bài hát, bản nhạc: Tổ ấm gia đình, ru con, khúc hát ru của người mẹ trẻ, cô giáo - Trò chơi âm nhạc: Bao nhiêu bạn hát, bạn ở đâu, Nghe tiết tấu tìm đồ vật	
76	- Trẻ biết vận động	- Vận động đơn giản	* Hoạt động học:	

	theo nhịp điệu bài hát, bản nhạc (vỗ tay theo phách, nhịp, vận động minh họa).	theo nhịp điệu của các bài hát, bản nhạc quen thuộc, - Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo phách nhịp	- VD: Đi học về, chiếc khăn tay * Hoạt động chơi: - Góc âm nhạc: Bé làm ca sĩ	
77	- Trẻ biết sử dụng các nguyên vật liệu sẵn có ở địa phương để tạo ra sản phẩm theo sự gợi ý.	- Sử dụng các nguyên vật liệu sẵn có ở địa phương (rơm, lá cây, hạt ngô,...) để tạo ra các sản phẩm.	* Hoạt động chơi: - Chơi ngoài trời: Chơi theo ý thích (Sử dụng các nguyên vật liệu sẵn có ở địa phương (rơm, lá cây, hạt ngô, lạc...) để tạo ra các sản phẩm - Hoạt động góc + Góc nghệ thuật: Làm tranh xếp ngôi nhà từ rơm	
78	- Trẻ biết vẽ các nét thẳng, xiên, ngang, tạo thành bức tranh đơn giản	- Sử dụng các kỹ năng vẽ, nặn, xếp hình để tạo ra sản phẩm đơn giản	* Hoạt động học: - Tạo hình: + Tô màu các thành viên trong gia đình + Cắt dán đồ dùng trong gia đình	
80	- Trẻ biết lăn dọc, xoay tròn, ấn dẹt đất nặn để tạo thành các sản phẩm có 1 khối hoặc 2 khối.	- Sử dụng các kỹ năng cắt dán, xếp hình để tạo ra sản phẩm đơn giản	* Hoạt động chơi: + Góc nghệ thuật: xếp hình từ que, hạt hạt	
82	- Trẻ biết nhận xét các sản phẩm tạo hình.	- Nhận xét sản phẩm tạo hình	* HĐH: Tạo hình + Tô màu các thành viên trong gia đình + Cắt dán đồ dùng trong gia đình	
83	- Trẻ biết vận động theo ý thích các bài hát, bản nhạc quen thuộc.	- Vận động theo ý thích khi hát/ nghe các bài hát, bản nhạc quen thuộc	* Hoạt động chơi: - HDG: Âm nhạc * Hoạt động học: - VD: Đi học về, chiếc khăn tay	

Tổng số mục tiêu: 39

NGƯỜI LẬP

Lường Thị Bình

BAN GIÁM HIỆU
(Ký duyệt)

Triệu Thùy Chinh

